

Số: 23/2025/QĐST- DS

Quảng Bình, ngày 26 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 11/2025/TLST- DS ngày 15 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1957 và bà: Lê Thị C, sinh năm 1963; địa chỉ: TDP H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình (Nay là: Thôn H, xã Q, tỉnh Quảng Trị).

- *Bị đơn*: Bà Đoàn Thị Hải L, sinh năm: 1970; địa chỉ: Số C T, TDP E Đ, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về xác nhận số tiền nợ còn phải trả:

Tính đến ngày 18/8/2025, bà Đoàn Thị Hải L còn phải trả cho ông Nguyễn Ngọc H và bà Lê Thị Cơ S tiền: 1.377.400.000 đồng, gồm: Nợ gốc: 1.350.000.000 đồng; nợ lãi: 27.400.000 đồng.

2.2. Về thời hạn và phương thức thanh toán nợ:

Bà Đoàn Thị Hải L phải trả số nợ trên cho ông Nguyễn Ngọc H và bà Lê Thị C theo lộ trình trả nợ sau:

- Đợt 1: Hạn cuối đến ngày 30/9/2025 bà L phải trả cho ông H, bà C cơ số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);
- Đợt 2: Hạn cuối đến ngày 30/10/2025 bà L phải trả cho ông H, bà C cơ số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);
- Đợt 3: Hạn cuối đến ngày 30/11/2025 bà L phải trả cho ông H, bà C cơ số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);
- Đợt 4: Hạn cuối đến ngày 30/12/2025 bà L phải trả cho ông H, bà C cơ số tiền còn lại 1.077.400.000 đồng (Một tỷ không trăm bảy mươi bảy triệu, bốn trăm ngàn đồng).

Hình thức trả nợ: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào số tài khoản của bà Lê Thị C, số tài khoản: 06610336868 mở tại Ngân hàng TMCP Q - Chi nhánh Q1.

Trường hợp bà Đoàn Thị Hải L vi phạm thời hạn của một trong các lần trả nợ được coi như vi phạm toàn bộ thỏa thuận. Ông Nguyễn Ngọc H và bà Lê Thị C có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh kê biên các tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của bà Đoàn Thị Hải L để thu hồi toàn bộ số nợ là 1.377.400.000 đồng (Một tỷ, ba trăm bảy mươi bảy triệu, bốn trăm ngàn đồng chẵn) và số tiền lãi phát sinh do chậm thi hành cho ông Nguyễn Ngọc H và bà Lê Thị C.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án lập biên bản hòa giải thành cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Các bên đương sự thỏa thuận bị đơn bà Đoàn Thị Hải L chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền 26.661.000 đồng (Hai mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi một nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 1, tỉnh Quảng Trị;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Mỹ Trang

